TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 111/2026/HNGĐ-ST
Ngày 26- 8 -2026
V/v tranh chấp xác nhận
cha cho con

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Minh

Bà Nguyễn Thị Thắm

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Bắc Ninh

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa*: Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 536/TLST-HNGĐ ngày 09/7/2026 về tranh chấp xác nhận cha cho con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/8/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vương Bá K, sinh năm 1998. Có mặt

Bị đơn: Chị Dương Thị T, sinh năm 2002. Có mặt

Địa chỉ: TDP Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Hoàng Đ, sinh năm 1997. Xin vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án anh Vương Bá K trình bày: Tháng 11 năm 2022 anh đi làm Công ty ở khu công nghiệp V, Bắc Giang và có quen với chị Dương Thị Tâm địa C ở tổ dân phố Y, phường Y, tỉnh Bắc Ninh; trong thời gian tìm hiểu anh không biết chị T đã có chồng và giữa anh và chị T có quan hệ tình cảm với nhau sau một thời gian thì anh và chị T chia tay. Năm 2024 anh quay lại với chị T thì phát hiện chị T khi quan hệ với anh có thai và sinh cháu

Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023. Giữa anh và chị T tiếp tục có quan hệ tình cảm và sinh cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025.

Ngày 24/3/2026 giữa chị T và anh Đặng Hoàng Đ ly hôn tại Quyết định số 66/2026/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh thì anh mới biết giữa chị T và anh Đ tồn tại quan hệ vợ chồng. Anh không biết cháu A và cháu B là con của anh hay của anh Đ. Sau khi chị T ly hôn với anh Đ thì anh và chị T kết hôn với nhau. Do nghi ngờ cháu A và cháu B là con của anh nên anh có đi xét nghiệm ADN..

Ngày 16/5/2026 tại kết luận giám định của Trung tâm X -Công ty TNHH A1 đã kết luận cháu Vương Dương Bảo A, cháu Vương Dương Bảo B và anh có quan hệ huyết thống cha –con.

Nay anh đề nghị Tòa án xác định cháu Vương Dương Bảo A, cháu Vương Dương Bảo B là con anh.

Chị Dương Thị T trình bày: Chị và anh Đặng Hoàng Đ kết hôn năm 2020 và có đăng ký tại UBND xã L, tỉnh Bắc Ninh. Năm 2022 chị và anh Đ sống ly thân mỗi người ở một nơi không còn quan hệ gì với nhau.

Ngày 24/3/2026 giữa chị và anh Đặng Hoàng Đ ly hôn tại Quyết định số 66/2026/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh. Tại Quyết định về phần con chung chị và anh Đ chỉ xác định có 01 con chung là cháu Đặng Ngọc Á, sinh ngày 20/02/2021. Đối với cháu Vương Dương Bảo B và cháu Vương Dương Bảo A chị không kê khai và giữa chị và anh Đ không giải quyết đối với cháu A, cháu B. Ngày 11/5/2026 chị và anh K kết hôn.

Trong thời gian sống ly thân với anh Đ chị có quan hệ với anh Vương Bá K nhưng không biết cháu A, cháu B có phải là con giữa chị và anh K hay không.

Nay anh K đề nghị Tòa án xác định cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025 là con anh K chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hoàng Đ trình bày:

Anh và chị Dương Thị T kết hôn năm 2020 và có đăng ký tại UBND xã T (nay là xã L). Năm 2022 anh và chị T sống ly thân mỗi người ở một nơi không còn liên lạc, quan hệ gì với nhau.

Ngày 24/3/2026 Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh có Quyết định số 66/2026/QĐST-HNGĐ về giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị Dương Thị T. Tại Quyết định về phần con chung chị T và anh xác định chỉ có 01 con chung là cháu Đặng Ngọc Á, sinh ngày 20/02/2021. Hiện cháu Á đang do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Đối với cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025 do chị Tâm S ra mặc dù sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa anh và chị T nhưng cháu Vương Dương Bảo A, cháu Vương Dương Bảo B không phải là con chung giữa anh và chị Dương Thị T. Nay anh K đề nghị xác nhận cháu Bảo A và cháu Bảo B là con anh K anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh xác định sau khi sống ly thân giữa anh và chị T không còn quan hệ gì với nhau và cháu Bảo A, cháu Bảo B không phải là con chung của anh và chị T. Do anh không liên quan gì đến vụ án này nên anh xin vắng mặt tại các buổi làm việc tại Tòa án, phiên tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và phiên tòa xét xử (nếu có).

Tại phiên tòa hôm nay anh K đề nghị Toà án giải xác nhận anh là cha của cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025.

Bị đơn chị Dương Thị T trình bày: Chị đề nghị Tòa án xác nhận cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025 là con anh K.

Anh Đặng Hoàng Đ là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và tại lời khai anh xác định cháu Vương Dương Bảo A và cháu Vương Dương Bảo B không phải là con chung giữa anh và chị T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo đúng quy định pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án dự trên cơ sở tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến trình bày tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 267, 269, 271, 272 và Điều 273 Bộ luật TTDS 2015;

Căn cứ Điều 88, Điều 101 và Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu của anh Vương Bá K.

Xác định anh Vương Bá K, sinh ngày 31/12/1998, CCCD: số 027098001594 là cha của cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023; Giấy CS: Số 01 Quyển số 07 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025; Giấy CS: Số I.GCS.64287.25.

Anh K, chị T có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để cấp giấy khai sinh theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Anh Vương Bá K được miễn án phí xác nhận cha cho con sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của anh Vương Bá K đề nghị Tòa án xác định anh là cha của cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Tranh chấp xác nhận cha cho con" do anh Vương Bá K khởi kiện đối với chị Dương Thị T ở TDP Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Bắc Ninh.

Tòa án nhân dân khu vực 9 – Bắc Ninh đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/8/2026 thời gian xét xử được ấn định vào ngày 26/8/2026.

Tại phiên tòa hôm nay anh Đặng Hoàng Đ có đơn xin vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

Anh Đặng Hoàng Đ và chị Dương Thị T kết hôn năm 2020 và có đăng ký tại UBND xã T (nay là xã L, tỉnh Bắc Ninh).

Ngày 24/3/2026 Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh có Quyết định số 66/2026/QĐST-HNGĐ về giải quyết việc ly hôn giữa anh Đặng Hoàng Đ và chị Dương Thị T. Tại Quyết định về phần con chung anh Đ và chị T chỉ xác định có 01 con chung là cháu Đặng Ngọc Á, sinh ngày 20/02/2021.

Đối với cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025 sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Đ và chị T. Tuy nhiên, anh Đ xác nhận anh và chị T từ năm 2022 sống ly thân không còn quan hệ gì với nhau và anh Đ công nhận cháu Bảo B, Bảo A không phải là con chung giữa anh và chị T. Mặt khác, căn cứ Phiếu kết quả phân tích ADN của Công ty TNHH A1 kết luận: Anh Vương Bá K, sinh ngày 31/12/1998, CCCD: số 027098001594 và cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023; Giấy CS: Số 01 Quyển số 07; cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025; Giấy CS: Số I.GCS.64287.25 có quan hệ huyết thống Cha – Con.

Tại công văn phúc đáp của Công ty TNHH A1 trả lời công văn số 536/CV-TA ngày 10/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Bắc Ninh xác định Công ty đã thực hiện lấy mẫu và xét nghiệm và có phiếu xét nghiệm kết quả ADN ngày 14/5/2026 xác nhận anh K với cháu Bảo A và cháu Bảo B có quan hệ huyết thống cha – con.

Từ những nhận định trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Vương Bá K xác định anh Vương Bá K là cha của cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023; Giấy CS: Số 01 Quyển số 07 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025; Giấy CS: Số I.GCS.64287.25.

2.4. Về án phí: Anh Vương Bá K không phải chịu án phí xác nhận cha cho con sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, 227, 228, 266, 267, 269, 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 88, 101 và Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Vương Bá K.

Xác định anh Vương Bá K, sinh ngày 31/12/1998, CCCD: số 027098001594 là cha của cháu Vương Dương Bảo A, sinh ngày 05/9/2023; Giấy CS: Số 01 Quyển số 07 và cháu Vương Dương Bảo B, sinh ngày 07/11/2025; Giấy CS: Số I.GCS.64287.25.

Anh K, chị T có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để cấp giấy khai sinh theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Miễn án phí xác nhận cha cho con cho anh Vương Bá K.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36, 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 9 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 9 – Bắc Ninh;
- UBND phường Thuận Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Phong